Trường Tiểu học Hiến Nam

Họ và tên: .....

Cô: Thủy Lê

ÔN TẬP TIẾNG VIỆT 1

Chủ điểm: "Thiên nhiên kì thú"

Bài 1: Sắp xếp lại thứ tự bảy màu của cầu vồng:

1. đỏ	2. da cam	3.	4.	5.	6.	7. .....

Bài 2: Tìm các từ chỉ thiên nhiên có trong hình dưới đây:

Bài 3: Chọn tiếng trong ngoặc đơn điền vào chỗ chấm:

a) (sao/xao) ngôi .....; ..... xuyến; lao ..... ; vì ..... ; xôn .....

b) (sinh/xinh) ..... nhật; ..... sống; ..... đẹp ; ..... xắn.

LIVEWORKSHEETS

Bài 4: Điền tên các con vật thích hợp vào chỗ chấm để hoàn thành câu thành ngữ, tục ngữ sau:

a) ..... sa chĩnh gạo.

b) ..... kêu uôm uôm, ao chuôm đầy nước.

c) Tháng bảy heo may, ... bay thì bão.

d) ..... dữ không ăn thịt con.

e) ..... treo, ... đậy.

g) Một con ..... đau, cả tàu bỏ cỏ.

Bài 4: Nối các từ ngữ ở cột A với các từ ngữ ở cột B để tạo thành câu văn hoàn chỉnh:

A	B
Hải âu	được mệnh danh là chúa tể bầu trời.
Khỉ, vượn	là những con vật hiền lành.
Đại bàng	là loài chim báo bão.
Hươu, nai	leo trèo rất giỏi.

Bài 4: Nối con vật với đặc điểm của chúng

Còn gọi là chúa tể rừng xanh
Còn gọi là tiểu hổ
Bắt chuột giỏi
Thức ăn là các con thú săn bắt được
Loài thú quý hiếm, bị con người săn bắt
Có nguy cơ bị tuyệt chủng, cần bảo vệ
Giỏi leo trèo
Tấn công con người
Đáng yêu, dễ thương

LIVEWORKSHEETS